**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 25**

**Ngày soạn: 3/03/20203**

**Ngày giảng: Thứ hai ngày 6/03/2023**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**TRÒ CHƠI SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu được ý nghĩa của trò chơi sinh hoạt cộng đồng.

- Biết cách chơi các trò chơi: bạn nào đấy, kết thân, tìm bạn…

- Tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho các em học sinh.

- Rèn kĩ năng lắng nghe tích cực, diễn đạt suy nghĩ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Máy tính, ti vi. Băng đĩa các trò chơi

<https://coccoc.com/search?query=b%C3%A0i+h%C3%A1t+ng%C3%A0y+t%E1%BA%BFt+qu%C3%AA+em&tbm=vid>

- Học sinh: SGK. VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **CHÀO CỜ 5P**  - Ổn định tổ chức  -GV điều khiển lễ chào cờ  - Lớp nghe hát Quốc ca, Đội ca.  - GV nhận xét thi đua  - GV triển khai kế hoạch tuần  **KHỞI ĐỘNG**  -GV tổ chức cho HS hát tập thể bài  <https://coccoc.com/search?query=b%C3%A0i+h%C3%A1t+ng%C3%A0y+t%E1%BA%BFt+qu%C3%AA+em&tbm=vid>  -Hỏi:  +Các em có thích Tết không?  +Vào ngày Tết, người lớn thường thực hiện phong tục gì đối với trẻ em? | -HS tham gia hát và chào cờ |
| **KHÁM PHÁ – KẾT NỐI 30P**  **Hoạt động 1: HD một số trò chơi**  GV HD qua vi deo các trò chơi  **Trò chơi: BẠN NÀO ĐẤY (hay còn gọi là trò chơi “Nhớ tên”)**  **- Cách chơi:**  Tất cả các bạn ngồi thành vòng tròn. Quản trò gọi tên một bạn nào đó lập tức hai bạn ngồi hai  bên bạn được gọi tên sẽ hô “Có”. Và bạn được gọi tên lại tiếp tục gọi tên một bạn khác. Trò chơi cứ tiếp tục như thế.  - Luật chơi :  *Bạn được gọi trúng tên mà hô “Có”, sẽ bị phạt. Cả hai bạn ở hai bên, nếu chậm trễ, hoặc làm sai cũng bị phạt.*  **Trò chơi: KẾT THÂN**  **- Cách chơi:**  Các bạn ngồi vòng tròn. Bắt đầu quản trò hô “Kết thân, kết thân”. tất cả các bạn khác sẽ hỏi: “Với ai, với ai?”. Quản trò đáp: Với A, với A”. Tức thì bạn được gọi tên phải tiếp tục hô, và gọi tên bạn muốn kết thân, ai chậm trễ sẽ bị phạt  - Luật chơi:  *1. Tránh lặp lại tên bạn đã được gọi.*  *2. Trò chơi chỉ nên kéo dài tối đa 5 phút (tuỳ theo số lượng các bạn ít hay nhiều)*  **Trò chơi: TÌM BẠN**  - Mục đích: tạo sự vui tươi, thân mật  - Số lượng: 30 -> 40 người, chia 2 đội nam và nữ  - Vật dụng: giấy rôky cắt hình trái tim  - Ban tổ chức: 1 người hướng dẫn  - Địa điểm: trong hội trường  - Vật dụng: cắt giấy hình trái tim, sau đó cắt trái tim làm 2 mảnh sao cho không đường cắt nào giống nhau, số lượng phụ thuộc người chơi  **Cách chơi**: phát một nửa trái tim đều cho nam và nữ (trên nửa của nam ghi “Nếu”, còn bên nữ ghi “Thì”. Sau khi nghe hiệu lệnh tất cả các đôi nam, nữ tìm nửa của mình để ghép lại, đôi nào nhanh nhất sẽ được giải. Sau đó lần lượt từng đôi đọc lên những câu viết của mình trên các nửa của trái tim được ghép lại.  -GV yêu cầu HS quan sát 4 tranh/SGK và thảo luận nhóm đôi câu hỏi:  +Mọi người mừng tuổi, tặng quà cho trẻ em mong muốn điều gì?  -GV yêu cầu HS nhớ lại để trả lời câu hỏi:  +Ngày Tết em đã được mừng tuổi, tặng quà gì?  +Những người tặng quà cho em đã mong muốn gì?  -GV động viên HS chia sẻ, nói những ý kiến khác không bắt chước bạn  -GV tổng hợp ý kiến, phân tích, bổ sung  **Kết luận:** Có rất nhiều trò chơi sinh hoạt cộng đồng khác nhau.  **Hoạt động 2: HS thực hiện chơi**  -GV yêu cầu HS thực hiện chơi theo nhóm, tổ, lớp  -GV nhận xét, bổ sung  **Kết luận:** Khi tham gia chơi cần năng động, tích cực. | HS quan sát  - Hs thực hiện theo yêu cầu của GV  - HS quan sát  - Hs thực hiện theo yêu cầu của GV  - HS quan sát  - Hs thực hiện theo yêu cầu của GV  - Hs thực hiện chơi theo nhón, tổ, lớp |
| **CỦNG CỐ - DẶN DÒ: 2P**  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị bài sau | -HS lắng nghe |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ: ĐIỀU EM CẦN BIẾT**

**Bài 1 - RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; nhận biết được trình tự của các sự việc trong VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : quý trọng bản thân và ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và biết đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ trong SGK được phóng to hoặc phần mểm máy phù hợp, màn hình ,. <https://coccoc.com/search?query=VI+DEO+KH%C3%94NG+R%E1%BB%ACA+TAY+&tbm=vid>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1. Khởi động 5P** | |  |
| GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  <https://coccoc.com/search?query=VI+DEO+KH%C3%94NG+R%E1%BB%ACA+TAY+&tbm=vid>  a . Vì sao các bạn phải rửa tay ?  b . Em thường rửa tay khi nào ?  . GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài đọc Rửa tay trước khi đi | HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi  - Một số ( 2 – 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nểu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác | Hs quan sát tranh |
| **2. Đọc 30P** | |  |
| - GV đọc mẫu toàn VB .  HS đọc câu  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS như vi trùng , xà phòng , phòng bệnh , vước sạch .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . ( VD : Tay cầm thức ăn , vi trùng tự tay theo thức ăn đi vào cơ thể để phòng bệnh , chúng ta phải rửa tay trước khi ăn , )  HS đọc đoạn  + GV chia VB thành 2 đoạn ( đoạn 1 : từ đầu đến mắc bệnh ; đoạn 2 : phần còn lại ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài vi trùng : sinh vật rất nhỏ , có khả năng gây bệnh ; tiếp xúc : chạm vào nhau ( dùng cử chỉ mình hoạ ) ; mắc bệnh : bị một bệnh nào đó ; phòng bệnh ; ngăn ngừa để không bị bệnh ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm . HS và GV đọc toàn VB ,  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB | Hs đánh vần |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **3. Trả lời câu hỏi 17P** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  a . Vi trùng đi vào cơ thể con người bằng cách nào ?  b . Để phòng bệnh , chúng ta phải làm gì ?  c . Cẩn rửa tay như thế nào cho đúng ? .  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời , Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời . ( a . Vì trùng đi vào cơ thể con người qua thức ăn ; b . Để phòng bệnh , chúng ta phải rửa tay đúng cách trước khi ăn ; C. Câu trả lời mở . ) Lưu ý : GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS ( nếu cần ) , | HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi về bức tranh , minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi | Hs làm việc nhóm |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3 18P** | |  |
| GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu , đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS viết câu trả lời vào vở ( Để phòng bệnh , chúng ta phải rửa tay đúng cách trước khi ăn ; ) . | Hs viết vào vở dưới sự gợi ý |

**TOÁN**

**BÀI 54:** **EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triền các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 bài tập dễ dưới sự hướng dẫn

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng các số từ 1 đến 100.

- Một số thẻ số để làm bài 4, 5, 6.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **A. Hoạt động khởi động 5P**  Chơi trò chơi “Bí ẩn mỗi con số” theo nhóm hoặc cả lớp: | - Cho Mỗi HS viết ra 5 số (mỗi số chứa một thông tin bí mật và có ý nghĩa nào đó liên quan đến người viết) rồi đưa cho các bạn tron gnhóm xem. | Hs quan sát |
|  | - Các HS khác đọc số, suy nghĩ, dự đoán và đặt câu hỏi đế biết những số bạn viết ra có bí ẩn gì. Mỗi số được đoán 3 lần, ai giải mã được nhiều số bí ẩn nhất người đó thắng cuộc. |  |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập 15P**  **Bài 1**  - HD HS viết ra vở hoặc đặt các thẻ số còn thiếu vào ô ? trong bảng các số từ 1 đến 100 rồi đọc kết quả cho bạn nghe. | HS viết ra vở hoặc đặt các thẻ số còn thiếu vào ô | Hs viết |
| - HD HS đặt câu hỏi cho bạn để cùng nhau nắm vững một số đặc điểm của bảng các số từ 1 đến 100, chẳng hạn:  + Bảng này có bao nhiêu số? | HS đặt câu hỏi |  |
| + Nhận xét các số ở hàng ngang, hàng dọc.  + Che đi một hàng (hoặc một cột), đọc các số đã che. |  |  |
| + Chọn hai số, so sánh hai số đã chọn.  + Chọn 3 hoặc 4 số, so sánh rồi chỉ ra số nào lớn nhất, số nào bé nhất. |  |  |
| **Bài 2**  a) Cho HS thực hiện theo cặp: Cùng nhau rút ra hai thẻ số bất kì, so sánh xem số nào lớn hon, số nào bé hơn. Đọc cho bạn nghe kết quả và chia sẻ cách làm. | - HS thực hiện theo cặp | Hs làm theo bạn |
| b) HS thực hiện các thao tác:  - Cho HS suy nghĩ, tự so sánh hai số, sử dụng các dấu (>, <. =) va Viết kết quả vào vở. | - HS thực hiện |  |
| - Cho HS đổi vở cùng kiểm tra, đọc kết quả và chia sẻ với bạn cách làm. GV đặt câu hỏi để HS giải thích cách so sánh của các em. | - HS thực hiện |  |
| **Bài 3**  - Cho HS trả lời rồi chia sẻ với bạn, cùng nhau kiểm tra kết quả: | - HS trả lời rồi chia sẻ với bạn, cùng nhau kiểm tra kết quả: |  |
| 1. Số 28 gồm 2 chục và 8 đơn vị; 2. Sổ 41 gồm 4 chục và 1 đơn vị; 3. Số 55 gồm 5 chục và 5 đơn vị; 4. Số 70 gồm 7 chục và 0 đơn vị; 5. Số 99 gồm 9 chục và 9 đơn vị. |  |  |
| - GV nhận xét |  |  |
| **D. Củng cố, dặn dò 5P**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điêu gì?  Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhắn bạn điều gì? |  |  |
|  |  |  |

***Ngày soạn : 13/2/2022***

***Ngày dạy: Thứ ba ngày 16/2/2022***

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ: ĐIỀU EM CẦN BIẾT**

**Bài 1 - RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; nhận biết được trình tự của các sự việc trong VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : quý trọng bản thân và ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và biết đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ trong SGK được phóng to hoặc phần mểm máy phù hợp, màn hình ,. <https://coccoc.com/search?query=VI+DEO+KH%C3%94NG+R%E1%BB%ACA+TAY+&tbm=vid>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở 17P** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhỏ để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .  GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất câu hoàn thiện . ( Ăn chỉnh , tổng sôi để phòng bệnh . )  GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở  GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS làm việc nhỏ để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu  HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . | Hs làm việc nhóm  Hs chép câu vào vở |
| **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh 18P** | |  |
| GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý .  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .  - HS và GV nhận xét . | HS quan sát tranh .  HS trình bày kết quả nói theo tranh. ( tranh 1 : nhúng nước , xát xa phòng lên hai bàn tay tranh 2 : chà xát các kẽ ngón tay , tranh 3 : rửa sạch tay dưới vòi hước , tranh 4 : lau khô tay bằng khăn ) | Hs quan sát tranh |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 4** | | **Hs Đại** |
| **7. Nghe viết 15P**  GV đọc to cả hai câu ( Để phòng bệnh , chúng ta phải rửa tay trước khi ăn . Cần rửa tay bằng xà phòng với nước sạch . )  - GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn văn .  + Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chấm .  + Chữ dễ viết sai chính tả : bệnh , trước , xả , nước , sạch , GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng cầu cho HS viết . Mỗi câu cần đọc theo từng cụm tử ( Để phòng bệnh chúng ta phải rửa tay trước khi ăn . / Cần rửa tay bằng xà phòng với nước sạch . ) . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi.  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi | Hs lắng nghe  Hs nhìn sách chép |
| **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa 8P** | |  |
| - GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ .  - Yc một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả trước lớp ( có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng ) . | HS làm việc nhóm đôi để tìm những chữ phù hợp .    - Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần . | Hs làm việc nhóm |
| **9 , Trò chơi: Em làm bác sĩ 9P** | |  |
| - Mục đích của trò chơi : Thông qua việc nhập vai bác sĩ và bệnh nhân , HS có cơ hội phát triển các kĩ năng ngôn ngữ và mở rộng hiểu biết về vần để giữ gìn vệ sinh , sức khoẻ .  - Cách thức : Lớp chia thành nhiều nhóm , mỗi nhóm khoảng 5 – 6 HS ( số nhóm tuỷ thuộc vào sĩ số của mỗi lớp ) . Mỗi nhóm cử 1 người làm bác sĩ , những bạn còn lại làm bệnh nhân , Hình dung tình huống diễn ra ở phòng khám . Bác sĩ khám , chẩn đoán bệnh , và đưa ra những lời khuyến phòng bệnh .  - GV có thể cho lớp biết trước những bệnh và nguyên nhân thường gặp ở trẻ em :  1. Đau bụng ( do ăn quá no , ăn uống không hợp vệ sinh )  2. Sâu răng ( do ăn nhiều kẹo , không đánh răng hoặc đánh răng không đúng cách )  3. Cảm , sốt ( do di ra nắng không đội mũ nón hoặc dầm mưa lâu bị lạnh ) Sau khi các nhóm thực hành , GV cho một số nhóm trình diễn trước cả lớp và cả lớp chọn ra nhóm xuất sắc . | HS tham gia trò chơi | Hs tham gia |
| **10. Củng cố 3P** | |  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  GV tóm tắt lại những nội dung chính  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**TOÁN**

**BÀI 54:** **EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triền các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh làm được một số yêu cầu đơn giản

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng các số từ 1 đến 100.

- Một số thẻ số để làm bài 4, 5, 6.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **A. Hoạt động khởi động 5P**  Chơi trò chơi “Bí ẩn mỗi con số” theo nhóm hoặc cả lớp  **B; Thực hành**  **Bài 4**  - Cho HS quan sát các số 49, 68, 34, 55. Suy nghĩ tìm số bé nhất, số lớn nhất rồi sắp xếp các thẻ số trên theo thứ tự từ lớn đến bé.  **Bài 5**  - Cho HS quan sát tranh và đếm số lượng đồ vật trong mỗi hình.  - Đặt thẻ số phù hợp vào ô dấu ?.  **C. Hoạt động vận dụng 10P**  **Bài 6**  - Cho HS dùng thước có vạch xăng-ti-mét để đo chiều cao của cửa sổ, cửa ra vào, chiều ngang ngôi nhà và chiều dài mái nhà.  - Cho HS dùng các thẻ số gắn vào các ô dấu ? cho phù hợp.  **D. Củng cố, dặn dò 5P**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điêu gì?  Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhắn bạn điều gì | - Cho Mỗi HS viết ra 5 số (mỗi số chứa một thông tin bí mật và có ý nghĩa nào đó liên quan đến người viết) rồi đưa cho các bạn trong nhóm xem.  - Các HS khác đọc số, suy nghĩ, dự đoán và đặt câu hỏi đế biết những số bạn viết ra có bí ẩn gì. Mỗi số được đoán 3 lần, ai giải mã được nhiều số bí ẩn nhất người đó thắng cuộc.  - HS quan sát, sắp xếp  - HS quan sát tranh  - HS chia sẻ thông tin thực tiễn về đếm số lượng trong cuộc sống (Hằng ngày, các em có phải đếm không? Kể một vài tình huống, ...)  - HS thực hiện | Hs làm theo hướng dẫn  Hs quan sát |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG**

**BÀI 17: HÀNG XÓM NHÀ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**  HS có khả năng:

- Biết cách ứng xử để tạo mối quan hệ tốt với những người hàng xóm.

- Thể hiện được hành động thân thiện, quan tâm, kính trọng những người hàng xóm.

- Rèn kĩ năng hợp tác, giải quyết vấn đề.

- Hình thành phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

\* Hs KT: lắng nghe và trả lời những câu hỏi đơn giản

**II. CHUẨN BỊ:**

- Giáo viên: SGK, SGV, Bài giảng điện tử, Các tình huống làm quen với những người hàng xóm mới hoặc giúp đỡ lẫn nhau của những người hàng xóm, …… phù hợp với thực tiễn để HS tập giải quyết, xử lí.

Bài hát: https://www.youtube.com/watch?v=aCluHqlnvuU

- Học sinh: SGK, Nhớ lại những kĩ năng làm quen với bạn mới, thân thiện với mọi người để vận dụng vào làm quen và thân thiện với hàng xóm, đồng thời chuẩn bị nội dung chia sẻ với cả lớp về những người hàng xóm của mình; thẻ học tập.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| **1. KHỞI ĐỘNG: 5P**  - GV tổ chức cho HS hát bài hát tập thể: “Bài hát làm quen”  https://www.youtube.com/watch?v=aCluHqlnvuU- GV nêu câu hỏi:  + Các em có thích làm quen với những người bạn mới không (đặc biệt là những người hàng xóm của em)?  - GV nhận xét, giới thiệu bài. | - HS tham gia hát theo nhạc.  - HS trả lời: Có hoặc không thích.  - HS lắng nghe | Hs hát  Hs trả lời |
| **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI: 25P**  **Hoạt động 1: Xác định việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm**  - GV tổ chức hoạt động nhóm đôi, chia sẻ những điều em biết về những nhà hàng xóm của gia đình em theo câu hỏi gợi ý:  + Kể tên và một vài thông tin về những người hàng xóm sống cạnh gia đình em.  - GV mời một số cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - GV khen ngợi các cặp đôi đã tự tin mạnh dạn chia sẻ và đã quan tâm đến hàng xóm của gia đình mình.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ: Xác định những việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm ở 5 tranh hoạt động 1 SGK/64.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - GV khái quát ý kiến, yêu cầu HS thể hiện thái độ bằng cách giơ thẻ học tập.  - GV nhận xét, giải thích thêm vì sao cần thực hiện những việc nên làm và tránh những việc không nên làm với gia đình hàng xóm.  - **GV liên hệ:** GV yêu cầu HS xác định những việc em đã làm được với hàng xóm nhà em, khi:  + Em nhỏ nhà hàng xóm muốn chơi với em.  + Gặp người lớn tuổi là hàng xóm nhà em.  + Người khuyết tật là hàng xóm nhà em.  + Bạn hàng xóm muốn vui chơi, học tập cùng em.  - GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên.  - GV kết luận: *Để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm, em cần chào hỏi, lễ phép với người lớn, quan tâm, thăm hỏi, giúp đỡ những người khó khăn, đau ốm, và có thái độ thân thiện với các bạn hàng xóm.*  **Hoạt động 2: Kể về một người hàng xóm nhà em**  - GV cho HS làm việc độc lập, thực hiện nhiệm vụ: Mỗi HS tự nói những điều mình biết về một người hàng xóm mà mình quan tâm hoặc thân thiết với gia đình.  - GV cho mỗi HS kể trước nhóm 4 những điều mà GV vừa giao nhiệm vụ.  - GV mời mỗi nhóm cử 2 – 3 bạn lên trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên những HS đã mạnh dạn, tự tin và có chia sẻ hay trước lớp. | - HS thảo luận nhóm đôi chia sẻ những điều HS biết về những nhà hàng xóm của gia đình HS theo câu hỏi mà GV đã yêu cầu.  - Một số cặp đôi chia sẻ trước lớp.  HS lắng nghe, học hỏi, bình luận hoặc đặt câu hỏi cho các bạn  - HS lắng nghe  - HS thảo luận theo nhóm 4: Xác định những việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm ở 5 tranh hoạt động 1 SGK/64.  - Đại diện các nhóm trình bày.HS lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến.  - HS lắng nghe, thể hiện thái độ bằng cách giơ thẻ học tập  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ những việc mình đã làm với hàng xóm.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS làm việc độc lập, thực hiện nhiệm vụ mà GV đã giao.  - HS thảo luận nhóm 4, mỗi bạn trong nhóm cùng kể cho nhau nghe về những điều mình biết về một người hàng xóm mà mình quan tâm hoặc thân thiết với gia đình.  - 2 – 3 bạn mỗi nhóm lên trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe | Hs thảo luận nhóm  Hs lắng nghe |
| **3. Củng cố - dặn dò: 5P**  - Nhận xét tiết học  - GV nhắc nhở, dặn dò HS thực hiện những điều đã học được để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm của gia đình mình.  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe |  |

***Ngày soạn : 5/3/2023***

***Ngày dạy: Thứ tư ngày 8/3/2023***

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 4 : ĐIỀU EM CẦN BIẾT**

**Bài 2. LỜI CHÀO (TIẾT 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần , thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thời quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : ý thức tôn trọng mọi người trong giao tiếp , khả năng làm việc nhóm .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ có trong SGK dược phóng to hoặc phần mềm máy tính.

<https://coccoc.com/search?query=VI+DEO+KH%C3%94NG+R%E1%BB%ACA+TAY+&tbm=vid>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1.Ôn và khởi động 5P** | |  |
| Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .  - Khởi động <https://coccoc.com/search?query=VI+DEO+KH%C3%94NG+R%E1%BB%ACA+TAY+&tbm=vid>  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi .  a . Haỉ người trong tranh đang làm gì ?  b . Em thường cho những ai ? Em chào như thế nào ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ( a . Họ gặp nhau , bắt tay nhau và nói lời chào nhau ; b . Câu trả lời mở ) , sau đó dẫn vào bài thơ lời chào . | HS nhắc lại  + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác . | Hs nhắc lại  Hs lắng nghe |
| **2. Đọc 20P** | |  |
| - GV đọc mẫu toán bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ .  HS đọc từng dòng thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1 ,  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngất nghỉ đúng dòng thơ , nhịp thơ .  - HS đọc từng khổ thơ .  + GV hướng dẫn HS nhận biết khó thở ,  + Một số HS đọc nối tiếp từng khố , 2 lượt .  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( chân thành : rất thành thật , xuất phát từ đáy lòng ; cởi mở : dễ bảy tỏ suy nghĩ , tình cảm ) .  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá , HS đọc cả bài thơ.  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ . | HS đọc từng dòng thơ  HS đọc từng khổ thơ  + 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ | Hs đánh vần |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau 10P** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng củng vân với nhau ở cuối các dòng thơ , HS viết những tiếng tin được vào vở .  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời ( nhà – xa , ngày - tay , hào – bao , trước - bước ) | HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng củng vân với nhau ở cuối các dòng thơ , HS viết những tiếng tin được vào vở |  |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **4. Trả lời câu hỏi 10P** | |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a . Lời chào được so sánh với những gì ?  b . Em học được điều gì từ bài thơ thày ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh  - GV và HS thống nhất câu trả lời . ( a . Lời chào được so sánh với bông hoa , cơn gió , bàn tay ; b . Đi đâu cũng cần nhớ chào hỏi , ) | - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi . | Hs làm việc nhóm cùng các bạn |
| **5. Học thuộc lòng 12P** | |  |
| - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu .  - Một HS đọc thành tiếng hại khổ thơ đầu .  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoả che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá / che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoái che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lỏng hai khổ thơ này . | HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoả che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoả / che hết |  |
| **6 , Hát một bài hát về lời chào hỏi 8P** | |  |
| Sử dụng dịp bài hát để cả lớp cùng hát theo . |  |  |
| **7. Củng cố 5P** | |  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính .  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học , GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

***Ngày soạn : 5/3/2023***

***Ngày dạy: Thứ năm ngày 10 /3/2023***

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 4: ĐIỀU EM CẦN BIẾT**

**Bài 3: KHI MẸ VẮNG NHÀ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện đơn giản , có lời thoại ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn văn ngắn .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi nội dung c VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : nghe lời cha mẹ , có ý thức bảo vệ an toàn cho bản thân ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc phần mềm máy tính phù hợp.<https://coccoc.com/search?query=b%C3%A0i+h%C3%A1t+v%E1%BB%81+m%E1%BA%B9+c%E1%BB%A7a+thi%E1%BA%BFu+nhi&tbm=vid>

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1. Ôn và khởi động 5P** | |  |
| Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  Khởi động :  <https://coccoc.com/search?query=b%C3%A0i+h%C3%A1t+v%E1%BB%81+m%E1%BA%B9+c%E1%BB%A7a+thi%E1%BA%BFu+nhi&tbm=vid>  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a . Em thấy những gì trong bức tranh ?  b . Theo em , bạn nhỏ nên làm gì ? Vì sao ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dần vào bài đọc Khi mẹ vẫg nhà . | HS nhắc lại  + Một số { 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nêu câu trả lời của Các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác . | Hs nhắc lại  Hs quan sát tranh |
| **2. Đọc 30P** | |  |
| - GV đọc mẫu toàn VB  HS đọc câu  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ Có thể khó đối với HS .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . ( VD : Trong khu rừng nọ có một đàn dê con sống cùng hiện : Đợi dê mẹ đi xa , nó gõ chữa và giả giọng để triệu  HS đọc đoạn  + GV chia VB thành các đoạn ( đoạn 1 : từ đầu đến nghe tiếng mẹ đoạn 2 : tiếp theo đến Sói đành bỏ đi ; đoạn 3 : phần còn lại ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài ( giả giọng : cố ý nói giống tiếng của người khác ; tíu tít : tả tiếng nói cười liên tiếp không ngớt ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm .  HS và GV đọc toàn VB  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB , | Hs đánh vần |
| **TIẾT 2**  **3 , Trả lời câu hỏi 17P** | |  |
| GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a . Dê xe dặn dè con chỉ được mở cửa khi nào ?  b . Sói làm gì khi đê mẹ vừa đi xa  c. Nghe chuyện , dê mẹ đã nói gì với đàn con  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời . ( a . Để mẹ dặn đàn con chỉ được mở cửa khi nghe tiếng mẹ ; b . Khi dê mẹ vừa đi xa , sài gõ cửa và giả giọng dễ tiệ ; C. Nghe chuyện , dễ mẹ khen đàn con ngoan . ) | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi | Hs làm việc nhóm cùng các bạn |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3 18P** | |  |
| GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b ( có thể trình chiếu lên bằng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở . ( Khi dễ lệ vừa đi xa , sói gõ cửa và giả giọng dệ . )  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS quan sát và viết câu trả lời vào vở | Hs chép câu đã hoàn thiện vào vở |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**Ôn luyện Bài: GIỜ RA CHƠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS đọc, viết chắc chắn vần**,** tiếng, từ, câu vừa học.

- Tìm được một số từ có vần đã học**.**

- Làm đúng các bài tập trong vở bài tập Tiếng Việt “Tuần 24”.

\* HSKT: HS lắng nghe và hoàn thành câu dễ.

**II- ĐỒ DÙNG:**

GV: ND bài giảng, tranh.

HS: vở bài tập toán, bảng con.

**III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **Hs Đại** |
| ***\* Hướng dẫn HS làm bài tập ở vở bài tập Tiếng Việt/ 28 “Tuần 24”.***  **\* BÀI TẬP BẮT BUỘC**  ***Bài 1: Chép bài Giờ ra chơi, một bạn đã viết sai chính tả một khổ thơ. Em hãy viết lại cho đúng.***  - Yêu cầu HS quan sát tiếng, từ và tự làm bài tập.  GVNX, chốt kết quả đúng:   |  |  | | --- | --- | | **Viết sai** | **Viết lại đúng** | | **Chống** báo **dờ** ra chơi  Từng đàn chim áo **chắng**  **Sếp sách** vở mau thôi  Ùa ra ngoài sân **lắng** | **Trống** báo **giờ** ra chơi  Từng đàn chim áo **trắng**  **Xếp sách** vở mau thôi  Ùa ra ngoài sân **nắng.** |   ***Bài 2: sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu***  đang, Dương, đọc, và, Tân, truyện  …………………………………………………….  - GV hướng dẫn HS đọc các tiếng và [sắp](https://coccoc.com/search?query=b%C3%A0i+h%C3%A1t+t%C3%ACm+b%E1%BA%A1n+th%C3%A2n&tbm=vid) xếp lại cho đúng.  Nhận xét- chốt ý đúng  ***Dương và Tân đang đọc truyện.***  + Cho HS đọc bài.  - GV theo dõi, sửa chữa.  **\* BÀI TẬP TỰ CHỌN**  **Bài 1. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu**  Đính bài tập lên bảng  Hướng dẫn cách thực hiện  Theo dõi giúp đỡ những học sinh thực hiện chậm.  Nhận xét- chốt ý đúng  a. Sân trường **rộn vang** tiếng cười nói. *( thánh thót/ thủ thỉ/ rộn vang)*  b. Sau trò chơi đuổi bắt, ai nấy đều **ướt đẫm** mồ hôi*. ( khô ráo/ ẩm ướt/ ướt đẫm)*  Gọi học sinh đọc lại câu hoàn chỉnh.  ***Bài 2. Viết một câu nói về hoạt động em thích nhất trong giờ ra chơi.***  ***-*** GV cho HS đọc yêu cầu:  Hướng dẫn cách thực hiện viết vào vở bài tập.  Đọc lại câu hoàn chỉnh.  Nhận xét, sửa sai  **❖ Củng cố - Dặn dò:**  - Yêu cầu HS đọc lại bài.  Về làm lại các bài tập. Về xem trước bài mới. | - HS quan sát nội dung yêu cầu và tự làm bài tập.  - HS lần lượt ghi kết quả lên bảng lớp. Cả lớp làm vào vở bài tập.  HSNX, sửa chữa.  - HS lắng nghe GV đọc.  - Vài HS đọc bài.  HS đọc các tiếng ứng dụng.  HS thực hiện viết vào vở.  - HS đọc CN – ĐT câu hoàn chỉnh.  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS thực hiện làm bài vào SGK.  - Nhận xét, bổ sung ý kiến  - Đọc lại câu hoàn chỉnh.  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS thực hiện viết vào vở bài tập.  - Đọc lại câu đã viết | Hs quan sát và chép bài vào vở |

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 22: NHẶT ĐƯỢC CỦA RƠI TRẢ LẠI NGƯỜI ĐÁNH MẤT**

**I. Yêu cầu cần đạt**

\* Sau bài học này, HS:

- Biết được ý nghĩa của việc nhặt được của rơi trả lại người đánh mất.

- Biết cách xử lí khi nhặt được của rơi.

- Chủ động thực hiện những cách xử lí khi nhặt được của rơi, nhắc nhở người khác trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

\* Góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực:

- Năng lực tự chủ tự học.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

-  Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Rèn kĩ năng điều chỉnh bản thân, hành động đáp ứng với sự thay đổi.

- Phẩm chất trung thực.

\* HSKT: HS lắng nghe và trả lời những câu hỏi đơn giản

**II. Đồ dùng dạy học**

\* GV:

- Powerpoint bài giảng, SGK, VBT.

- Tranh minh họa bài học.

- Học liệu Hành trang số.

- Video “Bà còng đi chợ trời mưa”: <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/ebook/read/dao-duc-1-412?media=24381&page=52&pageRead=53>

\* HS: SGK, VBT, đồ dùng học tập.

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Hs Đại** |
| **1. Khởi động**  - GV đặt câu hỏi: Hãy kể về một tấm gương nhặt được của rơi trả lại người đánh mất mà em biết.  - *Kết luận:* Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất là hành động nên làm, đáng được khen.  - Dẫn dắt vào bài.  **2. Khám phá**  *Khám phá vì sao nhặt được của rơi cân trỏ lại người đánh mất*  - GV cho HS theo dõi video “Bà Còng đi chợ trời mưa”.  - Mời HS kể tiếp sức từng bức tranh (ở từng tranh, nếu HS kể thiếu ý, GV cho các bạn trong lớp bổ sung).  + Tranh 1: Bà Còng đi chợ trời mưa; Tôm, Tép dẫn đường cho bà.  + Tranh 2: Tôm, Tép đưa bà đến đoạn đường cong thì bà đánh rơi tiền và Tôm nhặt được.  + Tranh 3: Tôm, Tép đưa bà về tới nhà, trả tiền cho bà.  + Tranh 4: Bà Còng cẩm tiền, cảm động ôm hai cháu: “Các cháu ngoan quá!”  - GV mời 1 HS kể lại toàn bộ câu chuyện.  - GV mời HS cả lớp chia sẻ:  + Em nhận xét gì về hành động của Tôm và Tép?  + Bà Còng cảm thấy thế nào khi nhận lại tiền?  + Theo em, vì sao nhặt được của rơi cần trả lại người đánh mất?  - GV khen ngợi HS, sử dụng bĂng nhạc cho cả lớp hát theo bài “Bà Còng đi chợ trời mưa”.  *Kết luận:* Người bị mất tiền hay đồ thường cảm thấy buồn và tiếc vì đó là những thứ họ phải mất công sức làm ra, hay đó là tiền của người thân, bạn bè tặng, ... Vì thế, nhặt được của rơi trả lại người đánh mất là việc làm tốt, đem lại niềm vui cho họ.  **3. Thực hành, luyện tập**  ***Hoạt động 1 Em chọn việc nên làm***  - GV chia HS theo nhóm, hướng dẫn các nhóm quan sát tranh, trong tranh có ba cách làm khi bạn nhìn thấy chiếc điện thoại của ai đánh rơi, các nhóm đọc kĩ và lựa chọn: Việc nào nên làm, việc nào không nên làm? Vì sao?  - GV dùng mặt cười, mặt mếu hay thẻ màu để đại diện các nhóm lên gắn kết quả thảo luận: lựa chọn cách làm nào dưới các tranh.  + Mặt cười: cách làm 2 (Cô giáo đã dạy... Mình phải nhờ mẹ tìm cách trả lại).  + Mặt mếu: cách làm 1 (Mình sẽ không nhặt vì không phải của mình) và cách làm 3 (Mình nhặt được là của mình).  - GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao chọn cách làm 2, vì sao không chọn cách làm 1 và 3.  - GV khen ngợi, tổng kết ý kiến của HS qua lời kết luận sau:  *Kết luận:* Nhìn thấy của rơi, bỏ đấy, không quan tâm; hoặc coi của rơi nhặt được là của mình là không nên. Nhặt được của rơi nhờ người đáng tin cậy trả lại người đánh mất là hành động nên làm.  ***Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn***  - GV đặt câu hỏi: Đã bao giờ em nhặt được đổ của người khác chưa? Lúc đó, em đã làm gì?  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.  - HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.  - GV nhận xét và khen ngợi các bạn nhặt được của rơi biết tìm cách trả lại người đánh mất.  **4. Vận dụng**  ***Hoạt động 1 Xử lí tình huống***  - GV cho HS quan sát ba tranh tình huống trong SGK, nêu yêu cầu: Em sẽ làm gì khi ở trong các tình huống sau?  - GV lần lượt chiếu từng tranh (hoặc sử dụng vật thật như: tiền, đồng hồ đeo tay, ba lô đẹp - để tạo tình huống). Ở mỗi tình huống, GV mời một số HS lên chia sẻ cách xử lí.  - GV khen ngợi, tổng kết các cách xử lí tình huống của HS qua lời kết luận sau:  *Kết luận:* Các cách xử lí đáng khen:  - Nếu em là bạn trong tranh 1, khi quét nhà thấy tờ tiền rơi, em sẽ báo cho người thân trong nhà.  - Nếu em là bạn trong tranh 2, khi nhìn thấy chiếc đồng hồ rơi trên sân trường, em sẽ, tìm thấy, cô chủ nhiệm hay cô Tổng phụ trách, cô trực tuần hoặc bác bảo vệ nhờ trợ giúp người đánh mất.  - Nếu em là bạn trong tranh 3, khi nhìn thấy ba lô của ai để quên trên ghế ở công viên em sẽ nhờ bố mẹ (nếu bố mẹ đi cùng) hoặc nhờ bảo vệ công viên, nhờ công an ở gần mình nhất trả giúp người bỏ quên.  ***Hoạt động 2 Em trả lại người đánh mất mỗi khi nhặt được của rơi***  - GV hướng dẫn HS đóng vai theo cặp nhắc nhau cách trả lại người đánh mất mỗi khi nhặt được của rơi. HS có thể chọn các tình huống ở mục Luyện tập hoặc có thể tưởng tượng và chủ động đóng vai các tình huống khác nhau.  *Kết luận:* HS biết xác định người đáng tin cậy để nhờ trả lại đổ mà mình nhặt được. *Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | - HS trả lời.  - Lắng nghe.  - HS chú ý theo dõi.  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.  - HS lắng nghe.  - Học sinh trả lời.  - Lắng nghe.  - HS quan sát.  - HS chọn.  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ  - HS nêu  - HS lắng nghe  - HS quan sát, thảo luận nhóm 4 và cử đại diện xử lí tình huống.  - HS lên xử lí tình huống.  - Lắng nghe.  - Chú ý lắng nghe hướng dẫn.  - Lắng nghe.  - HS đọc thông điệp. | lắng nghe  Hs theo dõi  Hs lắng nghe và chọn các mặt tương ứng. |

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 4: ĐIỀU EM CẦN BIẾT**

**Bài 3: KHI MẸ VẮNG NHÀ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện đơn giản , có lời thoại ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn văn ngắn .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi nội dung c VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung : nghe lời cha mẹ , có ý thức bảo vệ an toàn cho bản thân ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc phần mềm máy tính phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TIẾT 3** | |  |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở. (17 -18’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.  - GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  - GV và HS thống nhất câu hoàn thiện. *(Khi ở nhà một mình, em không được mở cửa cho người lạ.)*  - GV yêu cẩu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **6.Quan sát tranh và kể lại câu chuyên *Khi mẹ vắng nhà.(17-18’)***  - Lớp chia thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 5- 6 HS.  - Các nhóm tập đóng vai kể lại câu chuyện  - GV gọi 1-2 nhóm đóng vai kể lại câu chuyện theo gợi ý.  - Các nhóm còn lại quan sát, nghe và nhận xét.  - Lớp bình bầu nhóm kể chuyện hay nhất | - Học sinh hoạt động nhóm  - Đại diện nhóm trình bày kết quả.  Khi ở nhà một mình, em không được mở cửa cho người lạ.  - 3 học sinh nhắc lại câu trên bảng.  - Học sinh viết vào vở.  - Học sinh quan sát tranh kể lại câu chuyện *Khi mẹ vắng nhà.*  - Chia 4 nhóm lên bảng đóng vai.  - Học sinh đóng vai kể chuyện.  -1HS đóng vai dê mẹ, số HS còn lại đóng vai dê con. Các nhóm tập đóng vai kể lại câu chuyện.  - Học sinh quan sát.  - Học sinh nhận xét nhóm kể hay. | Học sinh hoạt động nhóm  - Học sinh viết vào vở. |

**TIẾT 4**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **7. Nghe viết 13P** | |  |
| GV đọc to cả hai câu . ( Lúc để tự vừa đi , sói đến gọi cửa . Đàn dê con biết sói giả giọng mẹ nên không mở cửa . )  GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .  + Viết hoa chữ cái đầu cầu , kết thúc câu có dấu chim  + Chữ dễ viết sai chính tả : dê , sôi , giọng  - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  Đọc và viết chính tả :  + GV đọc từng câu cho HS viết . Mỗi cầu cần đọc theo từng cụm từ “ Lúc đẻ mẹ vừa đi , / sói đến gọi cửa . / Đàn để con biết nói giả giọng ng nên không mở cửa . ) . Mỗi cụm tử đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .  + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS ra soát lỗi  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .  HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi . | Hs chép bài vào vở |
| **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa 10P** | |  |
| GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ  Yêu cầu một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả trước lớp ( có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng ) . Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần . | HS làm việc nhóm đối để tìm những chữ phù hợp | Hs làm việc nhóm |
| **9. Quan sát tranh và đúng từ ngữ trong khung để nói theo tranh : Những gì em cần phải tự làm ? Những gì em không được tự ý làm ? 7P** | |  |
| GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh ( những gì em cần phải tự làm , những gì không được tự ý làm ) , cỏ dùng các từ ngữ đã gợi ý .  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .  Tranh 1 : Một bạn nhỏ đang tự tặc quần áo . ( Trẻ em 6 - 7 tuổi phải tự làm được ) : Tranh 2 : Bạn nhỏ đang đứng trên ghế và kiễng chân lấy một đồ vật trên tử bếp cao . ( Trẻ em 6 - 7 tuổi không được làm vì có thể ngã , nguy hiểm )  - HS và GV nhận xét .  - GV có thể gợi ý HS nói thêm về một số việc trẻ cần tự làm và một số việc trẻ em không được phép làm vi nguy hiểm | HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh  HS trình bày kết quả nói theo tranh . |  |
| **10. Củng cố 5P** | |  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính  GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học  GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | - HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) . |  |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

***Ngày soạn : 5/3/2023***

***Ngày dạy: Thứ sáu ngày 10 /3/2023***

**Tiếng Việt**

**Luyện tập, thực hành củng cố các kỹ năng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Giúp HS:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài: Điều em cần biết thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học, thực hành nói và viết sáng tạo về một vấn đề thuộc chủ điểm điều em cần biết.

**2. Kĩ năng**

- Bước đầu có khả năng khái quát hóa những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**3. Thái độ**

- Yêu thích môn học

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG**

Phương tiện dạy học có thể dùng thiết máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần đọc

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **Ôn và khởi động**  - HS hát chơi trò chơi  **1 . Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần oanh, uyt, iêu, iêm.**  - GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã được học hoặc chưa học .  - Gv chia các vần này thành 2 nhóm:  + Nhóm vần thứ nhất :  **oanh, uyt**  + HS: làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần **oanh, uyt, iêu, iêm.**  - GV viết những từ ngữ này lên bảng.  - Nhóm vần thứ hai: **iêu, iêm.**  + HS: làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần **iêu, iêm**  - GV viết những từ ngữ này lên bảng.  **2. Tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài mà em đã học:**  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài mà HS đã học. GV có thể làm mẫu một trường hợp nếu thấy cần thiết, chẳng hạn, với bài Rửa tay trước khi ăn thì chọn lời khuyên: *Cần phải rửa tay sạch trước khi ăn để phòng bệnh.*  - GV yêu cầu HS trình bày kết quả  - GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng:  -Lời chào – nhớ chào hỏi khi gặp gỡ.  - Khi mẹ vắng nhà – không mở cửa cho người lạ khi ở nhà một mình.  **3. Chọn việc cần làm ở B phù hợp với tình huống ở A**  - Đây là bài tập giúp HS ôn luyện lại những nghi thức lời nói cơ bản, phổ biến hầu hết đã học ở kỳ 1 và cũng thuộc chủ điểm những điều em cần biết.  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc theo nhóm đôi để tìm lời khuyên phù hợp với mỗi bài mà HS đã học.  - GV làm mẫu một trường hợp ( nếu thấy cần thiết).  + Chẳng hạn tình huống:Gặp ai đó lần đầu mà em muốn người đó biết về em thì cần giới thiệu.  - Gv cho Hs trình bày kết quả  - GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng:  + Được ai đó giúp đỡ – Cảm ơn  + Có lỗi với người khác – xin lỗi.  + Muốn người khác cho phép làm điều gì đó – xin phép.  + Khi bạn bè hoặc người than có niềm vui – chúc mừng. | Hs chơi  - HS: làm việc nhóm đôi tìm từ ngữ có vần **oanh, uyt**  - HS:nêu những từ ngữ tìm được  - HS: 3 em đánh vần, đọc trơn; mỗi học sinh chỉ đọc một số từ ngữ.  - Cả lớp đồng thanh một số lần  - HS: làm việc nhóm đôi tìm từ ngữ có vần **iêu, iêm.**  - HS:nêu những từ ngữ tìm được  - HS: 3 em đánh vần, đọc trơn; mỗi học sinh chỉ đọc một số từ ngữ.  - Cả lớp đồng thanh một số lần  - HS làm việc theo nhóm đôi  Một số HS trình bày kết quả.  - HS làm việc theo nhóm đôi  - HS trình bày kết quả. | Hs chơi  Hs làm việc nhóm |

**TOÁN**

**BÀI 54:** **EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triền các NL toán học.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh làm được một số yêu cầu đơn giản

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng các số từ 1 đến 100.

- Một số thẻ số để làm bài 4, 5, 6.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **A. Hoạt động khởi động 5P**  Chơi trò chơi “Bí ẩn mỗi con số” theo nhóm hoặc cả lớp  **B; Thực hành**  **Bài 4**  - Cho HS quan sát các số 49, 68, 34, 55. Suy nghĩ tìm số bé nhất, số lớn nhất rồi sắp xếp các thẻ số trên theo thứ tự từ lớn đến bé.  **Bài 5**  - Cho HS quan sát tranh và đếm số lượng đồ vật trong mỗi hình.  - Đặt thẻ số phù hợp vào ô dấu ?.  **C. Hoạt động vận dụng 10P**  **Bài 6**  - Cho HS dùng thước có vạch xăng-ti-mét để đo chiều cao của cửa sổ, cửa ra vào, chiều ngang ngôi nhà và chiều dài mái nhà.  - Cho HS dùng các thẻ số gắn vào các ô dấu ? cho phù hợp.  **D. Củng cố, dặn dò 5P**  Bài học hôm nay, em biết thêm được điêu gì?  Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhắn bạn điều gì | - Cho Mỗi HS viết ra 5 số (mỗi số chứa một thông tin bí mật và có ý nghĩa nào đó liên quan đến người viết) rồi đưa cho các bạn trong nhóm xem.  - Các HS khác đọc số, suy nghĩ, dự đoán và đặt câu hỏi đế biết những số bạn viết ra có bí ẩn gì. Mỗi số được đoán 3 lần, ai giải mã được nhiều số bí ẩn nhất người đó thắng cuộc.  - HS quan sát, sắp xếp  - HS quan sát tranh  - HS chia sẻ thông tin thực tiễn về đếm số lượng trong cuộc sống (Hằng ngày, các em có phải đếm không? Kể một vài tình huống, ...)  - HS thực hiện | Hs làm theo hướng dẫn  Hs quan sát |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 25**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- Thể hiện được cảm xúc yêu thương phù hợp khi được tặng quà ngày tết.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
2. HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức: 1P**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau 14P**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề 8P**  - GV tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi sau:  *\*Kể về cách ứng xử của em khi nhận quà ngày Tết:*  + GV khích lệ HS xung phongchia sẻ cho các bạn nghe tên món quà và người tặng.Cách đón nhận và lời nói khi nhận quà thể hiện cảm xúc yêu thương đối với người tặng quà như thế nào?  - GV khái quát các ý kiến của học sinh.  *\*Chia sẻ cảm xúc của em khi được nhận quà*  - GV khuyến khích học sinh chia sẻ cảm xúc khi được nhận quà ngày Tết.  - GV lưu ý HS ngoài cảm xúc vui sướng các em có cảm nhận được tình yêu thương của mọi người dành cho em không ông?  - GV động viên các em nói đúng với mong muốn của mình không bắt chước bạn.  - GV khen ngợi những em mạnh dạn chia sẻ cảm xúc của mình  **ĐÁNH GIÁ 10P**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: luôn nhận xét được cách ứng xử phù hợp và cách ứng xử không phù hợp khi nhận quà ngày Tết.  -Đạt: Nhận xét được cách ứng xử phù hợp và cách ứng xử không phù hợp khi nhận quà ngày Tếtnhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Nhận xét được cách ứng xử phù hợp và cách ứng xử không phù hợp khi nhận quà ngày Tếtnhưng không phải luôn đúng.  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  - Có biết được cách ứng xử phù hợp khi nhận quà không?  -Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm, … hay không?  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.Củng cố - dặn dò 2P**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  -Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS chia sẻ   * HS chú ý để nhận xét hoặc bổ sung thêm   - HS lắng nghe  - HS chia sẻ   * HS chú ý để nhận xét hoặc bổ sung thêm   - HS lắng nghe  - HS tự đánh giá theo các mức độ  - HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung  - HS lắng nghe. |

**Tiếng Việt**

**Luyện tập, thực hành củng cố các kỹ năng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Giúp HS:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài: Điều em cần biết thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học, thực hành nói và viết sáng tạo về một vấn đề thuộc chủ điểm điều em cần biết.

**2. Kĩ năng**

- Bước đầu có khả năng khái quát hóa những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**3. Thái độ**

- Yêu thích môn học

\* HSKT: HS lắng nghe và làm được 1 câu dễ.

**II.ĐỒ DÙNG**

Phương tiện dạy học có thể dùng thiết máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần đọc

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **4. Kể với bạn về một tình huống em đã nói lời cảm ơn hoặc xin lỗi**  - YC HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ.  - GV yêu cầu 2-3 HS kể trước lớp, mỗi HS kể một trường hợp.  - GV nhắc lại một số trường hợp tiêu biểu mà HS đã đề cập có thể bổ sung them.  - GV nhận xét đánh giá chung và khen ngợi những HS nêu được những tình huống tiêu biểu, có cách kể rõ ràng. Nêu rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi,  **5. Một số câu về điều em nên làm hoặc không nên làm.**  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi thảo luận về điều HS nên làm Hoặc không nên làm.  -GVnhắc lại một số ý mà HS đã trình bày có thể bổ sung them những điều HS cần làm hoặc không nên làm.  - GV nhận xét một số bài, khen ngợi một số HS viết hay sáng tạo.  **6. Đọc mở rộng:**  - Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một số cuốn sách viết về những điều các en cần biết trong cuộc sống hằng ngày. Gv có thể chuẩn bị một số cuốn sách phù hợp và cho HS đọc ngay tại lớp.  - GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho Hs trao đổi:  + Nhờ đâu em có được cuốn sách này( mua, mượn, được tặng,,,….)  + Cuốn sách này viết về cái gì?  + Có gì thú vị hay đáng chú ý trong cuốn sách?  - GV nhận xét đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị. Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi.  **7. Củng cố**  - GV tóm tắt lại nội dung chính; nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS thảo luận nhóm đôi  - HS trình bày kết quả trước lớp.  - Từng HS tự viết 1-2 câu về nội dung vừa thảo luận. Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã nói trong nhóm đôi, kết hợp với nội dung mà GV và các bạn đã trình bày trước lớp.  - HS làm việc theo nhóm các em nói với nhau về cuốn sách mình đã đọc, về những điều các em đã học.  - 3-4 HS nói trước lớp một số HS khác nhận xét đánh giá. | Hs thảo luận nhóm |